

Số: 14/2019/QĐST- HNGĐ

Q, ngày 25 tháng 01 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTV- QH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 11/2019/TLST-VDS ngày 17 tháng 01 năm 2019 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh **Dương Văn Đ**. Sinh năm: 1987.

ĐKHKT: Thôn G, xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh

+ Chị **Phạm Thị Q**. Sinh năm: 1989.

ĐKHKT: Khu 7, phường N, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Văn Đ và chị Phạm Thị Q đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 19/6/2008 tại UBND phường N, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng chỉ hạnh phúc một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Đến nay anh Đ, chị Q xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Anh Đ và chị Q đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh Dương Văn Đ và chị Phạm Thị Q có 01 con chung là cháu Dương Thị Quỳnh Th, sinh ngày 12/12/2009. Anh Đ và chị Q thống nhất thỏa thuận chị Q là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung đến tuổi thành niên, anh Đ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 700.000 đồng/tháng. Thời gian cấp

dưỡng kể từ tháng 02/2019 đến khi con chung đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi).

[3] Về tài sản chung: Quá trình chung sống hai người không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Dương Văn Đ và chị Phạm Thị Q thỏa thuận anh Đ tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm và lệ phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 17 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Dương Văn Đ và chị Phạm Thị Q thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Phạm Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Dương Thị Quỳnh Th, sinh ngày 12/12/2009 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Dương Văn Đ có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung 700.000 đ /tháng (Bảy trăm nghìn đồng một tháng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 02/2019 đến khi con chung thành niên (Đủ 18 tuổi).

Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Anh Dương Văn Đ và chị Phạm Thị Q không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Dương Văn Đ tự nguyện nộp cả 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm và lệ phí cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) anh Đ đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0003212 ngày 17/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q; Anh Dương Văn Đ phải nộp thêm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Q;
- THADS thị xã Q;
- UBND phường N.T.X.Q
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Hùng

